ỦY BAN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐIỆN BÀN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10783 /QĐ-UBND	*Điện Bàn, ngày 04 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng
Dự án: Đường ĐH9 - Đoạn còn lại
Địa điểm: phường Điện Nam Trung, thị xã Điện Bàn Quảng Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật số 47/2019/QH14 ngày 22/11/2019 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết 53/NQ-HĐND ngày 22/12/2021 của Hội đồng nhân dân thị xã Điện Bàn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công triển khai trong năm 2022 của thị xã Điện Bàn;

Căn cứ Quyết định số 69/QĐ-BQL ngày 12/5/2022 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Điện Bàn về phê duyệt kết quả chỉ định thầu tư vấn thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: Đường ĐH9 - Đoạn còn lại; Địa điểm: phường Điện Nam Trung, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Quyết định số 70/QĐ-BQL ngày 12/5/2022 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Điện Bàn về phê duyệt kết quả chỉ định thầu tư vấn khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: Đường ĐH9 - Đoạn còn lại; Địa điểm: phường Điện Nam Trung, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Quyết định số 58/QĐ-BQL ngày 17/6/2022 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Điện Bàn về phê duyệt nhiệm vụ khảo sát xây dựng, lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: Đường ĐH9 - Đoạn còn lại; Địa điểm: phường Điện Nam Trung, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Quyết định số 155/QĐ-BQL ngày 15/8/2022 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Điện Bàn về việc phê duyệt phương án khảo sát xây dựng

lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: Đường ĐH9 - Đoạn còn lại; Địa điểm: phường Điện Nam Trung, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Công văn số 3371/SGTVT-QLCTCT ngày 31/10/2022 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Nam về việc thiết kế cải tạo nút giao từ đường ĐH9.ĐB thuộc dự án Đường ĐH9 - Đoạn còn lại vào đường ĐT.607 tại Km8+269;

Xét Tờ trình số 386/TTr-BQL ngày 13/10/2022 của Ban quản lý dự án Đầu tư Xây dựng về việc đề nghị thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng, dự án Đường ĐH9 - Đoạn còn lại; Địa điểm: phường Điện Nam Trung, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; Kết quả thẩm định của Phòng Quản lý đô thị tại Báo cáo số 372/KQTĐ-QLĐT ngày 02/11/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng, dự án: Đường ĐH9 - Đoạn còn lại, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án: Đường ĐH9 - Đoạn còn lại.

2. Nhóm dự án: Nhóm B.

3. Loại, cấp công trình: Công trình giao thông, cấp III.

4. Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án Đầu tư Xây dựng thị xã Điện Bàn.

5. Địa điểm xây dựng: phường Điện Nam Trung, thị xã Điện Bàn.

6. Nhà thầu lập Báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty cổ phần Phương Ngọc Anh.

7.Nhà thầu thẩm tra hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty Cổ phần Tư vấn và Xây dựng Ngọc Hân ĐN.

8. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng:

8.1. Quy mô đầu tư xây dựng:

Đầu tư xây dựng nâng cấp, mở rộng tuyến đường dài L= 2,27Km

8.1.1. Phần giao thông:

a. Bình đồ tuyến:

- Tim tuyến ĐH9 - đoạn còn lại theo tim tuyến quy hoạch. Tổng đoạn tuyến nghiên cứu có 10 đỉnh chuyển hướng, trong đó 1 đỉnh có R< 60m,5 đỉnh có R ≥ 60m và 4 đỉnh không cắm cong.

b. Trắc dọc:

- Trên cơ sở các điểm khống chế điểm đầu giao với mép đường nhựa ĐT607, điểm cuối giao với mép đường BTXM của tuyến đường từ đường số B35 (Đinh Phú Diện) đến đường 773 Điện Nam trung cuối tuyến và các điểm nút giao quy hoạch, thiết kế đường đỏ theo dạng đường bao.

- Trắc dọc được thiết kế trên nguyên tắc kết hợp hài hoà giữa các yếu tố mặt bằng và yếu tố chiều đứng, đảm bảo các tiêu chuẩn thiết kế theo các quy phạm hiện hành, đảm bảo êm thuận trong quá trình vận hành xe và đảm bảo giảm thiểu khối lượng nền mặt đường và công trình.

c. Trắc ngang:

- Quy mô mặt cắt ngang:

+ Mặt cắt ngang: Bn = (3,0 + 7,5 + 3,0) m = 13,5 m.

+ Bề rộng mặt đường: 7,5 m, độ dốc ngang hai mái 2%.

+ Bề rộng vỉa hè : 2x3,0 m = 6,0 m, độ dốc 2% dốc vào lòng đường.

- Độ dốc ta luy đào, đắp (1/m) được thiết kế như sau:

+ Ta luy đào: thiết kế với độ dốc 1/1.

+ Ta luy đắp: thiết kế với độ dốc 1/1,5.

d. Nền đường:

- Đối với các đoạn qua vườn cây, hoa màu và khu dân cư đào bóc hữu cơ 20 cm trước khi đắp. Đắp nền bằng các loại đất phù hợp theo từng lớp dày 20-30 cm lu lèn đảm bảo độ chặt K = 0,95.

- Đối với các đoạn có độ dốc ngang tự nhiên từ > 20% phải đào thành bậc cấp trước khi đắp nền đường.

- Đối với nền đường đắp thấp: phần đất nền đất tự nhiên thuộc phạm vi tác dụng của nền đường hầu hết lớp đất nền bên trên không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật nên phải đào thay đất. Tuy nhiên, trong quá trình thi công cần thí nghiệm kiểm tra sức chịu tải của lớp này làm cơ sở xem xét trước khi quyết định đào thay thế, được sự chấp thuận của Tư vấn giám sát và Chủ đầu tư.

e. Kết cấu áo đường:

- Kết cấu áo đường từ trên xuống dưới như sau:

+ Bê tông nhựa chặt C12,5, dày 5 cm.

+ Tưới nhựa dính bám TC: 0,5 kg/cm^2.

+ Bê tông chặt C19, dày 7 cm.

+ Tưới nhựa thấm bám TC: 1,0 kg/m^2.

+ Cấp phối đá dăm L1 Dmax25, dày 30 cm.

+ Đắp đất K98 dày 30 - 50 cm. (Đối với nền nền đào, nền không đào không đắp đắp đất K98 30 cm; Còn đối với nền đường đắp đắp K98 50 cm).

g. Bó vỉa, vỉa hè, cây xanh, điện, điện chiếu sáng:

- Bó vỉa vỉa hè dạng vát, cao 12 cm, bề rộng vát là 20 cm. Thân bó vỉa bằng bê tông M250 đá 1x2 dài 1 m lắp ghép; Móng bó vỉa, rãnh đan bằng bê tông M200 đá 1x2 được đổ tại chỗ theo từng đoạn dài 5 m, đặt trên lớp móng đệm CPDD Dmax37,5 dày 10 cm.

- Bề mặt vỉa hè lát gạch Terrazzo có kích thước (40x40x3) cm, gạch lát đặt trên lớp vữa xi măng M75 dày 2 cm trên lớp BTXM M150 đệm dày 5 cm.

- Cây xanh được trồng dọc vỉa hè là cây Giáng Hương đường kính gốc từ 7 - 8 cm, cao từ 3,5 - 4,0 m, khoảng cách trung bình là 8 m/cây. Hố trồng cây bằng ống cống BTLT D80 và xung quanh được viền thanh BTCT KT (120x10x15) cm tạo hố hình vuông, kích thước lòng hố (100x100) cm,trong lòng hố đắp đất màu;

- Điện, điện chiếu sáng: nằm trong hạng mục di dời, GPMB.

h. Nút giao thông:

- Các nút giao được thiết kế theo dạng giao cùng mức, tổ chức giao thông bằng vạch sơn, bố trí đầy đủ biển báo hướng dẫn giao thông.

- Đối với các nút giao theo quy hoạch được thiết kế nút chờ vuốt nối mặt đường đến hết phạm vi vỉa hè.

- Đối với các nút giao theo quy hoạch trùng với đường dân sinh được thiết kế nút chờ vuốt nối mặt đường đến hết phạm vi vỉa hè và từ vỉa hè thiết kế vuốt nối êm thuận xuống đường dân sinh theo mặt cắt ngang hiện trạng.

- Kết cấu áo đường trong nút giao được thiết kế giống như tuyến chính.

i. Nút giao dân sinh:

- Đường giao dân sinh được thiết kế vuốt nối đảm bảo êm thuận và an toàn giao thông. Tại những vị trí giao với các đường dân sinh thiết kế vuốt nối, độ dốc dọc hoàn trả theo độ dốc hiện trạng.

- Thiết kế vuốt nối mép mặt đường xe chạy từ đường chính vào đường giao dân sinh bằng các đường cong nằm với bán kính Rmin = 3 m.

- Kết cấu áo đường bằng BTXM như sau:

+ BTXM M300 đá 1x2 dày 22 cm;

+ Lớp giấy dầu;

+ Cấp phối đá dăm L1 Dmax25, dày 15 cm.

k. An toàn giao thông:

- Trên tuyến ĐT 607 tại phạm vi nút giao đầu tuyến: tận dụng lại toàn bộ biển báo đã có, kẻ lại các vạch sơn 2.1; 3.1a; 5.1; 7.1; 7.3 và các vạch 9.3 trong phạm vi từ tim nút giao ra mỗi bên 100 m (hiện tại các vạch sơn trên tuyến đã bị mờ).

- Tại vị trí nút giao ngã tư đường ĐT607 và ĐH9 bố trí đèn tín hiệu tổ chức giao thông kết hợp bố trí biển báo I.423b trên 2 nhánh ĐH9.

- Trên ĐH9 phía đường ĐT.607 bố trí vạch sơn 1.1 trong phạm từ tim nút giao ra 50 m.

- Trên tuyến ĐH9 đoạn còn lại xây dựng hoàn thiện hệ thống an toàn giao thông (vạch sơn, biển báo…) theo Quy chuẩn quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019.

+ Sơn kẻ đường: Sử dụng sơn dẻo nhiệt theo tiêu chuẩn TCVN 8791:2011.

+ Biển báo: Các biển báo bằng tôn dày 2 mm sơn phản quang. Cột biển báo bằng ống thép D76 mm dày 2,5 mm mạ kẽm và sơn phản quang trắng đỏ. Màng phản quang sử dụng màng phản quang loại III (các yêu cầu kỹ thuật phù hợp với quy định trong tiêu chuẩn TCVN 7887:2008). Móng biển báo bằng bê tông đá 2x4 M150 kích thước 50x50 cm, cao 70 cm.

+ Đèn tín hiệu giao thông: sử dụng đèn cần vươn bố trí tại 4 góc giao tại nút. (Chi tiết đèn tín hiệu được xen hồ sơ thiết kế riêng).

8.1.2. Phần thoát nước:

a. Hệ thống thoát nước dọc:

- Hệ thống thoát nước dọc được bố trí trên vỉa hè dọc hai bên tuyến. Cấu tạo hệ thống thoát nước dọc bằng ống cống BTLT lắp ghép 1 lưới thép, khẩu độ D80 cm. Riêng những đoạn qua đường ngang bố trí ống BTLT chịu lực 2 lưới thép. Tim mương cách mép ngoài bó vỉa 1,75 m. Hố ga bố trí cách khoảng trung bình 25 m/hố theo phương dọc tuyến, bằng bê tông M150 đá 2x4 đổ tại chỗ đặt trên lớp CPDD Dmax75 đệm dày 10 cm. Xà mũ hố ga bằng BTCT M200 đá 1x2 và được viền thép góc L(90x90x8) mm mạ kẽm. Các tấm đan hố ga bằng BTCT M200 đá 1x2, đan được viền thép góc L (80x80x6) mm mạ kẽm nhúng nóng.

- Cửa thu nước cấu tạo dạng thu nước trực tiếp bằng BTCT M250 đá 1x2, trên bố trí tấm chắn rác bằng bê tông cường độ cao KT (90x30x8) cm. Thu nước mặt đường chảy vào hố ga qua hệ thống ống HDPE 2D200 nối từ cửa thu nước vào hố ga, nước từ hố ga chảy theo cống dọc đổ vào cống thoát nước ngang đường.

b. Cống ngang đường:

- Cống thiết kế với quy mô vĩnh cửu tải trọng HL93.

- Cống hộp áp dụng định hình 86-05X, cống tròn áp dụng ống cống BTLT chịu lực.

- Với loại cống tròn 2 đầu cống là hố thu nước bằng bê tông xi măng M150. Ống cống bằng ống BTLT chịu lực M250, móng cống bằng cấp phối đá dăm loại I dày 30 cm.

- Với cống bản khẩu độ B = 2,0 m kết cấu thân, móng cống bằng bê tông xi măng M150 đá 2x4, đặt trên lớp đá dăm đệm dày 10 cm. Tấm đan bằng BTCT M250 đá 1x2 đổ tại chỗ. Tường đầu, tường cánh, hố thu nước, bằng bê tông xi măng M150, gia cố sau sân cống hạ lưu bằng BTXM M150.

c. Cống kỹ thuật:

- Tại nút giao đầu tuyến hiện tại có 1 cống kỹ thuật bắt qua đường ĐH9, khi mở rộng nút giao theo quy hoạch thì cống kỹ thuật này nằm trong lòng đường nút giao. Vì vậy, cần thiết kế hoàn trả lại cống kỹ thuật này.

- Bố trí cống kỹ thuật cách mép đường ĐT607 vào trong 7m bằng cống chữ U chịu lực BTCT khẩu độ B=60cm, trên đậy đan chịu lực bằng BTCT dày 15cm. Tổng chiều dài cống kỹ thuật L= 16m.

8. Giá trị dự toán xây dựng công trình: **98.000.000.000 đồng** *(Bằng chữ: Chín mươi tám tỷ đồng chẵn).*

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	30.706.025.000	đ
- Chi phí quản lý dự án:	696.109.000	đ
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	1.964.780.000	đ
- Chi phí khác:	923.355.000	đ
- Chi phí dự phòng:	4.073.307.000	đ
- Chi phí GPMB:	59.636.424.000	đ

9. Thời hạn sử dụng công trình: Theo cấp công trình.

10. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách thị xã.

11 Hình thức quản lý dự án: Thực hiện theo đúng các quy định hiện hành của Pháp luật về quản lý dự án.

12. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2022 - 2025.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

- Ban quản lý dự án Đầu tư Xây dựng có trách nhiệm thực hiện đầy đủ, đúng trình tự thủ tục đầu tư xây dựng cơ bản, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; tổ chức quản lý thi công đảm bảo chất lượng công trình, quyết toán vốn đầu tư khi công trình hoàn thành theo quy định hiện hành của Nhà nước;

- Phòng Quản lý đô thị thực hiện chức năng quản lý nhà nước về chất lượng công trình;

- Phòng Tài chính - Kế hoạch hướng dẫn chủ đầu tư quyết toán công trình theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thị xã, Thủ trưởng các ngành: Tài chính - Kế hoạch; Quản lý đô thị; Giám đốc Ban quản lý dự án Đầu tư Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Điện Bàn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Hà